TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 114/2022/QĐST-HNGĐ	*Sầm Sơn, ngày 28 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Thừa Thị Y – sinh năm 1978;

HKTT: Khu phố Q, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Khu phố N, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Trần Trí Khu – sinh năm 1979;

HKTT: Khu phố Q, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Khu phố N, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thừa Thị Y và anh Trần Trí K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân*: Chị Thừa Thị Y và anh Trần Trí K thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Chị Y, anh K có 03 con chung là cháu Trần Trí H sinh ngày 27/7/1996, Trần Thị H1 sinh ngày 03/8/2001 và Trần Thị H sinh ngày 25/7/2015. Giao chị Y trực tiếp nuôi dưỡng cháu H. Anh K không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Cháu H, cháu H1 đã thành niên và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa

án giải quyết.

* *Về tài sản và công nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí*: Chị Y nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0013407 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, chị Y được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát TP Sầm Sơn;
- UBND phường Q;
- Chi cục THADS TP Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Thị Hà